

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 – BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 16/3/2026

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Mạnh Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Biên

2. Bà Hoàng Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Linh Hương - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 393/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2026, Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2026/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 03 năm 2026, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1989 (Vắng mặt – Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm Đông, TDP Song Khê 1, phường Tiền Phong, tỉnh Bắc Ninh

*** Bị đơn:** Anh Đào Hữu Thanh, sinh năm 1986 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm Đông, TDP Song Khê 1, phường Tiền Phong, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện và các văn bản gửi cho Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hương trình bày:**

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Đào Hữu Thanh kết hôn ngày 18/3/2008, trước khi kết hôn có thời gian tìm hiểu nhau trên cơ sở tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Song Khê, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang (nay là phường Tiền Phong, tỉnh Bắc Ninh). Sau khi kết hôn, chị về chung sống cùng anh Thanh tại gia đình anh Thanh. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc. Quá

trình chung sống đến khoảng năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo chị trình bày là do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, nên thường xuyên xảy ra cãi vã, to tiếng. Từ năm 2024 đến nay vợ chồng vẫn sống cùng nhà nhưng ly thân, hai bên không còn quan tâm, chăm sóc nhau. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đào Hữu Thanh.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là cháu Đào Hữu Duy Anh, sinh ngày 20/10/2008, cháu Đào Thị Kiều Anh sinh ngày 24/8/2014 và cháu Đào Hữu Phan Anh, sinh ngày 25/10/2017. Tại bản tự khai ngày 17/12/2025, chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Đào Thị Kiều Anh và Đào Hữu Phan Anh. Tuy nhiên, tại bản tự khai ngày 29/12/2025 chị thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án giao cả ba con chung (Đào Hữu Duy Anh, Đào Hữu Phan Anh và Đào Thị Kiều Anh) cho chị trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị trình bày vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị trình bày vợ chồng không có tài sản chung, không có công nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Đối với bị đơn anh Đào Hữu Thanh*, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Thanh tuy nhiên anh Thanh không đến Tòa án làm việc, không trình bày ý kiến.

**** Tài liệu, chứng cứ thu thập được:***

+ Theo bản trình bày ý kiến của con chung chưa thành niên, các cháu Đào Hữu Duy Anh, sinh ngày 20/10/2008, cháu Đào Thị Kiều Anh sinh ngày 24/8/2014 và cháu Đào Hữu Phan Anh, sinh ngày 25/10/2017 hiện đang sinh sống cùng bố mẹ là chị Nguyễn Thị Hường và anh Đào Hữu Thanh, tuy nhiên anh Thanh hay đi làm nên chủ yếu các cháu được mẹ là chị Hường chăm sóc, việc học tập ổn định. Các cháu bày tỏ không mong muốn bố mẹ ly hôn; trường hợp bố mẹ ly hôn thì đều có nguyện vọng được ở cùng mẹ.

+ Kết quả xác minh ngày 09/01/2026 tại Tổ dân phố Song Khê 1, phường Tiền Phong cho thấy anh Đào Hữu Thanh và chị Nguyễn Thị Hường là vợ chồng, trong quá trình chung sống có phát sinh mâu thuẫn nhưng địa phương không nắm rõ nguyên nhân cụ thể; ba con chung hiện đang sinh sống cùng bố mẹ tại xóm Đông, tổ dân phố Song Khê 1, phường Tiền Phong, tỉnh Bắc Ninh. Tuy nhiên bố các cháu thường xuyên đi làm người chăm sóc và nuôi dưỡng chính là mẹ (chị Nguyễn Thị Hường).

+ Tại biên bản xác minh ngày 09/01/2026 với bà Lý Thị Nhị (mẹ đẻ anh Đào Hữu Thanh), bà Nhị cho biết vợ chồng anh Thanh và chị Hường có mâu thuẫn với nhau nhưng nguyên nhân mâu thuẫn cụ thể bà không nắm rõ. Bà vẫn mong muốn hai con đoàn tụ với nhau. Trường hợp chị Hường kiên quyết xin ly hôn, bà đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Bà Nhị cho biết anh Thanh hiện đi làm công ty, thu nhập ổn định nhưng thời gian về nhà không

cố định tôi mới về các văn bản tố tụng bà nhận đều giao lại cho anh Thanh trong ngày. Sau khi lập xong biên bản xác minh, bà Nhị xác nhận nội dung đúng và đã ký vào biên bản, việc thông qua nội dung và ký vào biên bản có sự chứng kiến của ông Ninh Văn Tạo – Tổ phó Tổ dân phố Song Khê 1.

- Tòa án đã mở phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Thanh vắng mặt không có lý do.

- Tại phiên tòa ngày 02 tháng 03 năm 2026, bị đơn anh Đào Hữu Thanh vắng mặt lần thứ nhất không có lý do, Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa.

* Tại phiên tòa ngày 16 tháng 3 năm 2026, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hường có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn là anh Đào Hữu Thanh đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng tiếp tục vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử công bố tóm tắt nội dung vụ án, yêu cầu khởi kiện, quan điểm giải quyết vụ án của nguyên đơn, tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Bắc Ninh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

+ Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, đề nghị Tòa án xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Hường được ly hôn anh Đào Hữu Thanh.

- Về con chung: Giao 03 con chung là: cháu Đào Hữu Duy Anh, sinh ngày 20/10/2008, cháu Đào Thị Kiều Anh, sinh ngày 24/8/2014 và cháu Đào Hữu Phan Anh, sinh ngày 25/10/2017 cho chị Hường trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Cấp dưỡng không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: chị Hường phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền chị Hường đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

- Kiến nghị, khắc phục: Không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về sự vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hường có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Đào Hữu Thanh đã được Tòa

án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Nguyễn Thị Hường khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn và giải quyết việc nuôi con chung đối với anh Đào Hữu Thanh. Do đó, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, thuộc tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn anh Đào Hữu Thanh, cư trú tại TDP Song Khê 1, phường Tiên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1- Bắc Ninh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự (Được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, luật tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, luật Phá Sản và Luật Hòa giải đối thoại tại tòa án có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025).

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[4.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hường và anh Đào Hữu Thanh kết hôn ngày 18/3/2008, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Song Khê, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang (nay là phường Tiên Phong, tỉnh Bắc Ninh). Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi vã. Từ năm 2024 vợ chồng vẫn sống chung nhà nhưng sống ly thân, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Kết quả xác minh tại địa phương và gia đình bị đơn cũng xác định vợ chồng đã mâu thuẫn trong thời gian dài. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tạo điều kiện để các bên hòa giải nhưng anh Thanh không tham gia, thể hiện không có thiện chí hòa giải để vợ chồng đoàn tụ. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Hường là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4.2] Về con chung: Chị Hường và anh Thanh có 03 con chung là Đào Hữu Duy Anh, sinh ngày 20/10/2008, cháu Đào Thị Kiều Anh sinh ngày 24/8/2014 và cháu Đào Hữu Phan Anh, sinh ngày 25/10/2017. Hiện nay các cháu đang sinh sống ổn định cùng bố mẹ tại Xóm Đông, TDP Song Khê 1, phường Tiên Phong, tỉnh Bắc Ninh, nhưng trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, anh Thanh không đến làm việc tại Tòa án và không có quan điểm gì hay nguyện vọng gì được chăm sóc nuôi dưỡng con chung, bản thân anh Thanh thường xuyên đi làm, giờ về không cố định, nên chỉ có chị Hường là người chăm sóc và bảo đảm việc học tập của các cháu. Đối với chị Hường đủ điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng con chung và có nguyện vọng được chăm sóc nuôi dưỡng cả 3 con, các con chung cũng bày tỏ nguyện vọng được ở cùng mẹ trong trường hợp bố mẹ ly hôn. Xét thấy việc giao cả ba cháu cho chị Nguyễn Thị Hường trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng

và giáo dục là phù hợp với điều kiện thực tế và bảo đảm quyền lợi mọi mặt của các cháu, phù hợp quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, nên cần chấp nhận

Sau khi ly hôn, anh Thanh có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở anh Thanh thực hiện quyền, nghĩa vụ này.

[4.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Hường không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4.3] Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Hường xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Hường phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Hường đã nộp.

[6] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

[7] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Bắc Ninh đối với việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 39, 147, 227, 228, 235, 271, 273, 278, 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự (Được sửa đổi bổ sung tại Luật số 85/2025/QH15) ; Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hường được ly hôn anh Đào Hữu Thanh.

2. Về con chung: Giao cháu Đào Hữu Duy Anh, sinh ngày 20/10/2008, cháu Đào Thị Kiều Anh sinh ngày 24/8/2014 và cháu Đào Hữu Phan Anh, sinh ngày 25/10/2017 cho chị Nguyễn Thị Hường trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi theo quy định pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Hường không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền, nghĩa vụ này.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hương chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Hương đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0004737 ngày 17 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh. Xác nhận chị Hương đã thi hành xong án phí.

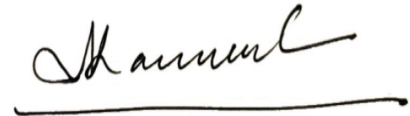
4. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Hương và anh Đào Hữu Thanh vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

5. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6; 7, 7a, 7b và 9 - Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS khu vực 1 - Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng THADS khu vực 1 - Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- UBND phường Tiền Phong, tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Trần Mạnh Thắng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỘNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Mạnh Thắng